TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Quang Miên.
2. Ông Hoàng Hồng Hà.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

LÒ VĂN Đ - sinh năm 1987;

Nơi ĐKHKTT: Bản Mồng Luông, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Lò Văn B và bà Tòng Thị X; Vợ là Tòng Thị H. Bị cáo có 02 con sinh năm 2007 và 2012. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định cố 1317 ngày 01-6-2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dục 24 tháng. Quyết định số 87 ngày 14-10-2016 của UBND xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng. Đ chấp hành xong ngày 14-01-2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21-9-2019 tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hải Dương (có mặt)

*** Người bị hại:** Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1980.(vắng mặt)

Trú tại: Khu 2, thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 19-9-2019, Lò Văn Đ mặc áo mưa màu vàng, đi bộ từ đường quốc lộ 5A đến địa bàn xã Tân Trường tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Đ đến trước cửa hàng tạp hoá của gia đình anh Ninh Văn D ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegant, màu trắng bạc, biển số 15B1-486.xx của anh Đỗ Minh T dựng trên vỉa hè trước cửa quán, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện của xe. Quan sát thấy không có ai chú ý, Đ dắt xe ra đường rồi điều khiển về hướng xã Cẩm Đông. Lúc đó, anh T đang kiểm hàng trong quán thì nghe thấy tiếng nổ của xe máy. Anh T chạy ra ngoài thì thấy Đ đã điều khiển xe đi liền hô trộm và đuổi theo được khoảng 70m thì dừng lại. Đ điều khiển xe đến đường 195b thuộc thôn Vĩnh Lại, xã Cẩm Đông thì bị ngã, được người dân đưa vào bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Giàng điều trị. Nhận được tin báo, công an huyện Cẩm Giàng đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 áo mưa màu vàng của Đ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegant, màu trắng bạc, biển số 15B1-486.xx trị giá 3.000.000đồng.

Ngày 20-9-2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả cho bị cáo 01 áo mưa màu vàng; Ngày 21-9-2019, trả lại anh Đỗ Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegant, màu trắng bạc, biển số 15B1-486.72.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 13-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo không có việc làm, bị nghiện ma tuý và bị nhiễm HIV phải điều trị thuốc từ năm 2015 đến nay, vợ bị cáo mang con bỏ đi nên bị cáo phải đi tìm, bị cáo đi lang thang mấy ngày không được ăn uống gì, thấy chiếc xe mô tô có chìa khoá ở ổ điện, bị cáo đã nảy sinh việc trộm cắp chiếc xe để sử dụng. Đi được một đoạn thì bị cáo bị hoa mắt và tự ngã. Bị cáo rất ăn năn, hối hận. Bị cáo không thắc mắc kết luận định giá tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lò Văn Đ từ 8-10 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giam 21-9-2019. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí của tòa án, Nghị quyết 326/QH14. Bị cáo không phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Gia đình thuộc hộ nghèo. Vợ bị cáo mang con bỏ đi nên bị cáo đi lang thang tìm vợ con chứ không vì mục đích trộm cắp tài sản. Do nhiều ngày không được ăn uống nên sau khi bị cáo trộm cắp chiếc xe của anh T, bị cáo điều khiển được một lúc thì bị ngã do hoa mắt. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19-9-2019, tại trước cửa hàng nhà anh Ninh Văn D, thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị cáo Lò Văn Đ đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt của anh Đỗ Minh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegant, màu trắng bạc, biển số 15B1-486.xx trị giá 3.000.000đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi cá nhân. Trị giá tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000đ Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã bị đưa vào cơ sở giáo dục năm 2007, bị áp dụng biện pháp giáo

dục tại xã năm 2016 đều do bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo đểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có cơ sở.

[5] Căn cứ mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã được đưa vào cơ sở giáo dục, đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng gồm: 01 chiếc áo mưa đã được trả lại cho bị cáo; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegant, màu trắng bạc, biển số 15B1-486.xx được trả lại cho anh Đỗ Minh T tại giai đoạn điều tra là đúng quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Đ là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21-9-2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Lò Văn Đ không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;.
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP